

Số: 445/TB-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đại học vừa làm vừa học năm 2024

Căn cứ Công văn số 182/ĐHYD-ĐT ngày 07/3/2024 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc công khai Đề án tuyển sinh đại học năm 2024, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đại học vừa làm vừa học năm 2024 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

Người đã có bằng tốt nghiệp THPT tại Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương bởi Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT tại thời điểm xét tuyển.

2. Điều kiện xét tuyển

Đối tượng xét tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định tại Mục 3;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định;
- Nộp đủ lệ phí xét tuyển theo quy định.

3. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Thí sinh đạt MỘT trong 02 tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên;
- Điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

4. Ngành tuyển sinh, chỉ tiêu và phạm vi tuyển sinh

TT	Ngành	Mã ngành	Trình độ	Thời gian đào tạo chuẩn	Chỉ tiêu	Phạm vi
1	Điều dưỡng	7720301	Đại học	5 năm	384	Tuyển sinh trong cả nước
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601		5 năm	48	
3	Hộ sinh	7720302		5 năm	48	

5. Phương thức xét tuyển, tổ hợp môn xét tuyển

- Phương thức xét tuyển: xét tuyển theo kết quả học tập cấp Trung học phổ thông (THPT).
- Tổ hợp môn xét tuyển: Toán, Hóa học, Sinh học (lớp 12)
- Tiêu chí phụ: sử dụng môn Toán làm tiêu chí phụ.

6. Chính sách ưu tiên

- Chính sách ưu tiên (khu vực, đối tượng) thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022).



- Điểm cộng khuyến khích theo quy định của Trường (*Phụ lục 2*)

7. Điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên bao gồm: điểm ưu tiên khu vực, đối tượng (*Phụ lục 1*) và điểm cộng khuyến khích theo quy định của Trường. Đối với thí sinh đạt tổng điểm 03 môn từ 22,5 trở lên (*khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm*) thì điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên}$$

8. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 03 môn xét tuyển + Điểm ưu tiên (*nếu có*). Điểm xét tuyển được làm tròn đến 02 chữ số thập phân.

- Nguyên tắc xét tuyển dựa vào ĐXT, xét lần lượt từ điểm cao đến điểm thấp cho đến hết số lượng theo chỉ tiêu của ngành xét tuyển. Đối với các thí sinh bằng ĐXT ở cuối danh sách thì lấy điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển.

9. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển (*thí sinh điền đầy đủ thông tin, ký ghi rõ họ tên, dán ảnh đóng dấu giáp lai*) có xác nhận theo đúng mẫu của Trường¹; (*tải mẫu Phiếu tại <http://tuyensinh.tump.edu.vn/forms/mau-phiau-dang-ky-xet-tuyen-dh-2024>*);

(2) Bản sao Giấy khai sinh;

(3) Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);

(4) Học bạ THPT² hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);

(5) Bằng tốt nghiệp và bảng điểm toàn khóa Trung cấp, Cao đẳng, Đại học (*nếu có*) (*bản sao có chứng thực*);

(6) Bản sao có chứng thực để hưởng chính sách ưu tiên ở mục 6 (*nếu có*);

(7) 01 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại của thí sinh.

10. Thời gian tổ chức xét tuyển

- Nhận hồ sơ: Từ ngày 15/7/2024 đến 17h00 ngày 15/8/2024;

- Thông báo kết quả xét tuyển và cập nhật danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của Nhà trường: trước 17h00 ngày 30/8/2024;

- Tổ chức nhập học: trước ngày 16/9/2024;

- Tuyển sinh đợt 2: từ tháng 10 đến tháng 12/2024 (*nếu có*).

11. Đăng ký và nộp hồ sơ xét tuyển³

(1) Thí sinh **phải khai báo xét tuyển** tại địa chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-dai-hoc-vua-lam-vua-hoc>;

(2) Thí sinh **phải chuyển phát nhanh hồ sơ** đến: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên; địa chỉ số 284, đường Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; điện thoại: 02083 854 504 hoặc 02083 655 652.

¹ Đối với thí sinh đang công tác: cơ quan quản lý trực tiếp đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận. Đối với thí sinh chưa tham gia công tác: địa phương nơi cư trú đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận.

² Không chấp nhận bản sao điểm/học bạ THPT (chỉ chấp nhận sao y bản chính từ học bạ gốc).

³ Hồ sơ đăng ký xét tuyển đã nộp sẽ không được hoàn trả.

(3) Ngoài bìa túi hồ sơ ghi rõ: *Hồ sơ xét tuyển Đại học vừa làm vừa học năm 2024; Ngành xét tuyển; Họ và tên thí sinh; Ngày tháng năm sinh; Số điện thoại liên hệ; Liệt kê đầy đủ các tài liệu có trong túi hồ sơ.*

12. Lệ phí xét tuyển và hình thức nộp⁴

Số tiền: 300.000đ/hồ sơ.

Hình thức: chuyển khoản.

Số tài khoản: 8501201008100. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Tên đơn vị hưởng: Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên.

Nội dung chuyển khoản: **TSĐHVLVH <dấu cách> Số CCCD <dấu cách> Ngành dự tuyển <dấu cách> Họ tên**

Ví dụ: TSĐHVLVH 019126715941 Dieu duong Nguyen Van An.

Thời gian nộp lệ phí: từ ngày 15/7/2024 đến trước 17h00 ngày 15/8/2024.

13. Học phí và lộ trình tăng học phí

Lộ trình tăng học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính Phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Trường hợp có thay đổi, Nhà trường sẽ thông báo cụ thể đến từng khóa/lớp sinh viên. *Thư*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (b/c);
- HĐTS, Ban TK HĐTS Trường (t/h);
- Trung tâm TV&HTHSSV (t/h)
- Lưu VT, ĐT. *Thư*

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

⁴ Thí sinh không nộp lệ phí đúng quy định sẽ không được xét tuyển.

CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH**Khu vực tuyển sinh**

Khu vực	Mô tả khu vực và điều kiện
Khu vực 1 (KV1)	Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;
Khu vực 2 (KV2)	Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương.

Đối tượng ưu tiên

Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.
02	Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
03	a) Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên; d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.
04	a) Thân nhân liệt sĩ; b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
	đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.
05	<p>a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.</p>
06	<p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>
07	<p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số <u>37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT</u> ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Người có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học thuộc khối ngành sức khỏe đã có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác đúng chuyên môn đào tạo.</p>

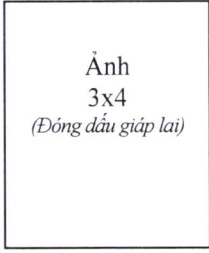
ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH TIẾNG ANH**Điểm cộng khuyến khích theo quy định của Trường**

TT	Thành tích học tập	Điểm cộng
1	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C2	1,00
2	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C1	0,75
3	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B2	0,50
4	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B1	0,25

Bảng quy đổi Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tính từ ngày cấp đến ngày 31/7/2024 không quá 24 tháng được Trường chấp nhận và quy đổi như sau:

Khung tham chiếu Châu Âu CEFR	IELTS (British Council/ IDP Education cấp)	TOEIC (IIG Việt Nam cấp)	TOEFL IBT (Thi tại IIG Việt Nam)	Cambridge English (Cambridge Assessment cấp)	Cambridge Tests (Bộ GD&DDT cấp phép)	PTE General
C2	8.5 - 9.0	910+	102+	200 - 230	45-59 CPE 80-100 CAE	5
C1	7.0 - 8.0	850 - 905	80 - 101	180 - 199	60-79 CAE 80-100 FCE	4
B2	5.5 - 6.5	600 - 845	61 - 79	160 - 179	60-79 FCE 80-100 PET	3
B1	4.0 - 5.0	450 - 595	45 - 60	140 - 159	45 - 59 FCE 65-79 PET 90-100 KET	2



Handwritten mark

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM 2024
NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

1. **Họ, chữ đệm và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):

2. **Giới tính** (Nữ ghi 1, Nam ghi 0):

3. **Dân tộc:**

4. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh** (Nếu ngày, tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)
Ngày Tháng Năm

5. **Nơi sinh** (Ghi tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương):

6. **Số CMND/ CCCD** (nếu CMND thì điền vào 9 ô đầu, gạch 3 ô cuối)

7. **Đơn vị công tác hiện tại:**

8. **Đối tượng ưu tiên** (được quy định tại Điều 7 Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022)

Thuộc đối tượng ưu tiên nào khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó: 01 02 03 04 05 06 07

(Ghi cụ thể đối tượng:

9. **Hộ khẩu thường trú** (Số nhà, đường, thôn/xóm, xã /phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

.....
Mã tỉnh Mã huyện

10. **Nơi học THPT hoặc tương đương** (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện/quận, tỉnh/thành phố và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10.....

Năm lớp 11.....

Năm lớp 12.....

..... Mã tỉnh Mã trường

Năm tốt nghiệp THPT:.....

11. **Điện thoại:**..... **Email:**

12. **Ngưỡng đầu vào:** Thí sinh đánh dấu (X) vào ô tiêu chí tương ứng mà thí sinh đạt được

Học lực lớp 12 đạt từ loại khá trở lên

Điểm xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 trở lên

13. **Chứng chỉ ngoại ngữ**

Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C2

Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C1

Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B2

Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B1

Handwritten mark

14. Có bằng tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng/đại học/sau đại học khối ngành sức khỏe

- Bằng tốt nghiệp trung cấp thuộc khối ngành sức khỏe
- Bằng tốt nghiệp cao đẳng thuộc khối ngành sức khỏe
- Bằng tốt nghiệp đại học khối ngành sức khỏe
- Bằng tốt nghiệp sau đại học khối ngành sức khỏe

15. Quá trình học tập và làm việc của bản thân từ 15 tuổi trở lên

Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm	Học hoặc làm việc gì?	Ở đâu?	Thành tích học tập và làm việc

16. Họ tên, điện thoại và địa chỉ người liên hệ

Cam đoan và xác nhận: Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu đăng ký xét tuyển này là đúng sự thật. Nếu sai tôi chịu xử lý theo các quy định hiện hành.

....., ngày tháng năm 2024

Thí sinh
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN
CỦA CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ/ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NƠI CƯ TRÚ
(Thí sinh đang tham gia công tác bắt buộc phải xin xác nhận của cơ quan nơi công tác)

Tôi là: chức vụ:

Xác nhận hồ sơ của Anh/Chị: hiện đang công tác/cư trú tại:

..... khai như trên là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm 2024

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mọi nội dung trong Phiếu đăng ký xét tuyển không được sửa chữa, tẩy xóa. Sau khi nộp hồ sơ, mọi yêu cầu sửa đổi bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận.

XÉT DUYỆT HỒ SƠ

(của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Thái Nguyên)

Tôi là: Chức vụ: Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh

Được Hội đồng tuyển sinh uỷ quyền xem xét hồ sơ dự tuyển của thí sinh:

Hồ sơ đã đủ giấy tờ như quy định Hồ sơ còn thiếu giấy tờ theo quy định

Loại giấy tờ thiếu:

.....

.....

.....

.....

Thí sinh thuộc khu vực ưu tiên: KV1 KV2-NT KV2 KV3

Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên 01 02 03 04 05 06 07

Kết luận: Đủ điều kiện xét tuyển Không đủ điều kiện xét tuyển Xin ý kiến HĐTS

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2024
(Ký, ghi rõ họ tên)



Handwritten signature